

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

NGHỊ QUYẾT (dự thảo) của Hội đồng Bộ trưởng số 113-HĐBT ngày 5-7-1987 về việc chuyển hoạt động nội thương sang hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

I

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã chỉ rõ: «Chuyển mạnh thương nghiệp xã hội chủ nghĩa sang kinh doanh, phấn đấu chiếm lĩnh thị trường xã hội, trước hết về những mặt hàng thiết yếu»:

1. Việc chuyển thương nghiệp xã hội chủ nghĩa sang kinh doanh phải nhằm đạt được các yêu cầu sau đây.

— Trên cơ sở phục vụ và thúc đẩy sản xuất hàng hóa phát triển và bằng các biện pháp kinh tế, thương nghiệp xã hội chủ nghĩa phải nắm đại bộ phận hàng hóa vào tay Nhà nước, phấn đấu đến cuối năm 1987 chiếm 65% - 70% và đến năm 1990 chiếm 80% - 85% doanh số bán lẻ trên thị trường xã hội; riêng về ăn uống công cộng, đến cuối năm 1990 chiếm 50% và về kinh doanh dịch vụ chiếm 40% doanh số trên thị trường xã hội.

— Thương nghiệp xã hội chủ nghĩa phải cải tiến phương thức mua bán hàng hóa như mua hàng tận gốc, bán hàng đến tận người tiêu dùng theo đúng chính sách của Đảng và Nhà nước, xóa bỏ trung gian, giảm phí lưu thông, kinh doanh có lãi, xóa dần bù lỗ trong ngành Nội thương.

— Tăng cường cải tạo và quản lý thị trường. Thông qua các hình thức tổ chức thích hợp mà hướng dẫn người buôn bán đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, chuyển dần sang sản xuất, dịch vụ. Xóa bỏ tư sản thương nghiệp.

— Thương nghiệp xã hội chủ nghĩa phải góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu giảm tốc độ lạm phát, giảm tỷ lệ bội chi ngân sách, giảm nhịp độ tăng giá và giảm khó khăn trong đời sống của nhân dân lao động.

2. Kinh doanh xã hội chủ nghĩa phải coi trọng chất lượng và hiệu quả kinh tế, vận dụng đúng đắn các quy luật kinh tế, quan hệ hàng hóa — tiền tệ, phát huy vai trò chủ đạo của thương nghiệp quốc doanh trên thị trường xã hội.

Thị trường là một thể thống nhất. Mỗi vùng kinh tế có những đặc điểm khác nhau, hình thành thị trường khu vực nhưng lưu thông hàng hóa không thể chia cắt theo địa giới hành chính. Tổ chức kinh doanh của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa phải bảo đảm cho hàng hóa được lưu thông thông suốt, nhanh chóng trong cả nước, gắn liền sản xuất với tiêu dùng, gắn chặt bán buôn với bán lẻ. Thương nghiệp xã hội chủ nghĩa phải được tăng cường về mọi mặt, trước hết là về lực lượng hàng hóa, đủ sức nắm chắc bán buôn và chi phối bán lẻ, để đáp ứng các nhu cầu của sản xuất và đời sống.

Toàn bộ thị trường xã hội phải đặt dưới sự kiểm kê, kiểm soát của Nhà nước, theo pháp luật. Kiên quyết lập lại trật tự xã hội chủ nghĩa trên thị trường, bài trừ đầu cơ, buôn lậu và kinh doanh trái phép.

II

CHÍNH SÁCH VÀ PHƯƠNG THỨC MUA BÁN HÀNG HÓA

1. VỀ MUA HÀNG

a) Đối với sản phẩm do các xí nghiệp quốc doanh sản xuất:

Các xí nghiệp quốc doanh sản xuất theo kế hoạch Nhà nước và đơn đặt hàng của thương nghiệp để đáp ứng các nhu cầu

của xã hội. Đối với những mặt hàng mà các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước (trung ương và địa phương) quy định giá bán lẻ thì giá giao nhận giữa công nghiệp với thương nghiệp là giá bán lẻ kinh doanh trừ chiết khấu thương nghiệp. Đối với những mặt hàng khác, hai bên mua bán với nhau theo giá thỏa thuận.

b) Đối với kinh tế tập thể, cá thè, tư nhân và kinh tế gia đình:

Thực hiện đúng đắn Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI): « Mọi quan hệ trao đổi giữa các tổ chức kinh tế của Nhà nước với hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông nghiệp và các hộ nông dân phải theo nguyên tắc bình đẳng, thuận mua vừa bán, bảo đảm củng cố liên minh công nông. Xóa bỏ chế độ trao đổi hiện vật trong việc mua nông sản và bán vật tư với nông dân ».

Đối với các nông sản thực phẩm, ở các vùng sản xuất tập trung chuyên canh, thương nghiệp quốc doanh kết hợp chặt chẽ với các tổ chức cung ứng vật tư để ký và thực hiện hợp đồng kinh tế bán vật tư và mua nông sản trực tiếp với người sản xuất; thanh toán theo giá đã thỏa thuận ghi trong hợp đồng ngay khi trao đổi sản phẩm. Trường hợp cần thiết có thể áp dụng phương thức ký hợp đồng ứng trước vật tư. Ở những nơi sản xuất phân tán thì ủy thác cho hợp tác xã mua bán mua rồi giao cho thương nghiệp quốc doanh theo hợp đồng. Ngoài phần mua theo hợp đồng, thương nghiệp xã hội chủ nghĩa mua theo giá thỏa thuận.

Đối với lợn thịt.

Xúc tiến việc xây dựng vành đai thực phẩm ở các thành phố lớn và khu công nghiệp tập trung. Tích cực tạo điều kiện vật chất cần thiết để ký hợp đồng kinh tế, mua theo giá ổn định. Trước mắt, áp dụng rộng rãi phương thức mua theo giá thỏa thuận.

Đối với sản phẩm tiêu, thủ công nghiệp: Áp dụng phô biến phương thức bán nguyên liệu theo giá kinh doanh và mua thành phẩm theo giá tương ứng. Riêng đối với những sản phẩm dùng nguyên liệu quý hiếm mà Nhà nước cung ứng thì áp dụng hình thức gia công. Bộ Nội thương, Ban Chủ nhiệm Liên hiệp xã tiêu thủ công nghiệp Trung ương cùng các ngành có liên quan sớm trình đề án về cải tiến chế độ gia công của thương nghiệp đối với tiêu thủ công nghiệp.

2. VỀ BÁN HÀNG:

Thực hiện việc bán lẻ hàng hóa theo giá kinh doanh thương nghiệp. Đối với những mặt hàng cung cấp (theo định lượng và không định lượng), khi chuyển sang bán lẻ theo giá kinh doanh thương nghiệp thì phải bù giá vào lương và bảo đảm có hàng bán, bán theo mức giá nào thì bù lương đủ theo mức đó. Đối với các mặt hàng thuộc diện chính sách xã hội, việc chuyển dần sang bán lẻ theo giá kinh doanh phải đi liền với trợ cấp cho các đối tượng được hưởng.

Việc bán hàng có tính chất bảo hiểm cho công nhân, viên chức trong trường hợp hàng khan hiếm sẽ do Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố căn cứ vào tình hình cụ thể ở địa phương mà quyết định. Việc bán lẻ theo giá kinh doanh thương nghiệp phải bảo đảm cho kinh doanh của ngành Nội thương không lỗ và có lãi (cá biệt có mặt hàng chịu lỗ), nhưng phải làm có cân nhắc, không làm ào ạt, gây đột biến, và phải có tác dụng hâm tốc độ tăng giá trên thị trường xã hội.

3. Thương nghiệp xã hội chủ nghĩa phải nắm vững các chính sách trên đây để nắm hàng, làm chủ thị trường và giá cả, vận dụng các hình thức mua bán một cách linh hoạt nhằm không ngừng mở rộng thị trường có tổ chức và cạnh tranh

có hiệu quả với thương nghiệp tư nhân. Chống thối ép buộc, cửa quyền và các hiện tượng tiêu cực khác trong mua, bán.

Đối với thương nhân, bắt buộc phải đăng ký kinh doanh; họ chỉ được kinh doanh khi đã được cấp giấy phép và phải hoạt động theo đúng nội dung được phép. Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng của Nhà nước, các đoàn thể nhân dân để phát hiện và trừng trị nghiêm khắc bọn đầu cơ, buôn bán trái phép.

Các đơn vị thương nghiệp quốc doanh do bất cứ cơ quan nào quản lý hoạt động ở thị trường nội địa đều phải chịu sự quản lý về mặt Nhà nước của Bộ Nội thương và cơ quan cấp dưới của Bộ. Các cơ quan, đơn vị không có chức năng buôn bán thì dứt khoát không được phép kinh doanh thương nghiệp.

III

TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ QUẢN LÝ NỘI THƯƠNG

1. Nhằm hợp lý hóa sự vận động của hàng hóa và để lập lại trật tự xã hội chủ nghĩa trong lưu thông cần chấn chỉnh và hoàn thiện hệ thống tổ chức kinh doanh nội thương theo nguyên tắc:

— Xóa bỏ tình trạng hàng hóa lưu thông qua nhiều khâu trung gian; tổ chức mua, bán hợp lý làm cho hàng hóa đi thẳng từ sản xuất đến nơi tiêu thụ.

— Xóa bỏ tình trạng cắt khúc lưu thông hàng hóa theo cấp hành chính; không nhất thiết mỗi cấp quản lý hành chính đều phải có tổ chức kinh doanh thương nghiệp của riêng mình.

— Giữa các tổ chức lưu thông với nhau thì việc phân công mặt hàng và địa bàn kinh doanh phải xuất phát từ hiệu quả kinh tế; tận khả năng làm đại lý trong

việc mua bán, không để nhiều tờ chức kinh doanh cùng mua, bán một mặt hàng trên một địa bàn, kiên quyết loại trừ tình trạng tranh mua, tranh bán, đua nhau đẩy giá lên. Cùng một mặt hàng chất lượng như nhau, trên một địa bàn và trong cùng thời điểm, do bất cứ nguồn nào mà có, đều phải bán theo một giá thống nhất.

— Xây dựng và thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật thương nghiệp hợp lý, nâng cao chất lượng kinh doanh, quay nhanh vòng hàng và tiền, giảm mạnh phí lưu thông bất hợp lý, kinh doanh có lãi hạn chế, đi tới chấm dứt việc Nhà nước bù lỗ cho thương nghiệp.

2. Căn cứ vào nguyên tắc trên hệ thống thương nghiệp xã hội chủ nghĩa được sắp xếp lại một bước như sau:

a) Hệ thống thương nghiệp quốc doanh:

— Các tổ chức bán buôn trung ương cần được tăng cường lực lượng về mọi mặt và hợp lý hóa về tổ chức để làm tròn nhiệm vụ lưu thông bán buôn trong cả nước.

Các Tổng Công ty và Liên hiệp các xí nghiệp thương nghiệp bán buôn, có các Công ty hay chi nhánh đặt ở các trung tâm thương nghiệp tiếp cận với mạng lưới bán lẻ và có các kho, trạm bám sát các nguồn hàng. Công ty hay chi nhánh trực thuộc Tổng Công ty là đơn vị cơ sở, hạch toán kinh tế độc lập trong tổng thể hạch toán kinh tế của Tổng Công ty.

Tổng Công ty thông qua các Công ty, chi nhánh hay mạng lưới kho khu vực của mình hoặc với các Công ty thương nghiệp huyện, trực tiếp mua hàng tại hợp tác xã theo kế hoạch và hợp đồng. Tổng Công ty cũng thông qua hệ thống chân rết của mình ở các trung tâm thương nghiệp mà từng bước vươn xuống trực

tiếp bán buôn cho các đơn vị bán lẻ theo kế hoạch của tỉnh, thành phố và hợp đồng kinh tế ký kết giữa tờ chức bán buôn và tờ chức bán lẻ.

Các Tông Công ty được mở cửa hàng bán lẻ ở nơi cần thiết và tờ chức hệ thống đại lý bán lẻ của mình tại các địa phương, trước mắt làm thủ đổi với một số mặt hàng như dầu lửa, vải lụa, điện máy, v.v...

Bộ Nội thương nhanh chóng sắp xếp lại một bước tờ chức các Tông Công ty.

— *Ở tỉnh*, tùy theo khối lượng hàng hóa lưu chuyển mà tờ chức một Công ty thương nghiệp tổng hợp (kinh doanh cả nông sản, thực phẩm và công nghệ phẩm) hoặc 2 — 3 Công ty thương nghiệp (Công ty nông sản thực phẩm, Công ty công nghệ phẩm và Công ty vật liệu xây dựng chất đốt), làm nhiệm vụ thu mua và bán buôn trong tỉnh và trao đổi với các tỉnh khác những hàng thuộc quỹ hàng hóa của tỉnh, đồng thời liên kết kinh tế với các công ty trung ương trong việc khai thác nguồn hàng, hợp lý hóa vận động hàng hóa bán buôn, gắn chặt bán buôn trung ương với bán buôn địa phương trong cùng một hệ thống và phối hợp chặt chẽ bán buôn với bán lẻ. Công ty thương nghiệp tỉnh đảm nhiệm việc bán lẻ trên địa bàn thị xã, thành phố (là tỉnh lỵ của tỉnh). Ngoài ra, tùy theo sự cần thiết ở từng tỉnh mà tờ chức một Công ty ăn uống — khách sạn — dịch vụ hoặc Công ty ăn uống — khách sạn và Công ty dịch vụ của tỉnh.

— *Ở các thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh* thì tờ chức các Công ty chuyên doanh. Các quận nội thành không tờ chức Công ty thương nghiệp của quận, nhưng có thể tờ chức Công ty ăn uống — khách sạn và Công ty dịch vụ của quận. Các Công ty công nghệ phẩm của thành phố liên kết chặt chẽ với các Tông công ty trung ương để tờ chức điều phối hợp lý nguồn hàng công

nghiệp địa phương đi các nơi và cung ứng thẳng hàng hóa đến các đơn vị bán lẻ trong thành phố.

— *Ở huyện*, tờ chức một Công ty thương nghiệp tổng hợp làm cả nhiệm vụ kinh doanh thương nghiệp và kinh doanh ăn uống công cộng — dịch vụ; vừa làm đại lý mua, bán cho các ngành khác trên địa bàn huyện, vừa trực tiếp mua bán quỹ hàng hóa của huyện. Ngoài ra có thể có cửa hàng (hoặc Công ty) chuyên doanh về ăn uống công cộng và dịch vụ.

Cho phép Bộ Nội thương làm thủ theo một mô hình khác ở một ít huyện như không tờ chức Công ty thương nghiệp huyện mà chỉ tờ chức một số cửa hàng ở các thị trấn, thị trấn. Các cửa hàng này là hệ thống chân rết của Công ty thương nghiệp tỉnh hoặc của Công ty bán buôn trung ương.

Công ty thương nghiệp huyện đặt dưới sự quản lý của Ủy ban Nhân dân huyện và của Sở Thương nghiệp. Nhất thiết không được vì có Công ty thương nghiệp huyện mà làm cho hàng hóa phải lưu thông theo nấc thang hành chính và tách rời sự quản lý chuyên ngành của Sở Thương nghiệp, nhất là quản lý kế hoạch và thực hiện chính sách giá cả.

b) *Hợp tác xã mua bán:*

Cần chấn chỉnh và củng cố hợp tác xã mua bán thực sự trở thành một tờ chức kinh tế — xã hội của tập thể nhân dân lao động, được tờ chức theo đúng nguyên tắc tập chung dân chủ.

— *Ở xã và phường* tờ chức hợp tác xã mua bán xã, phường. Dưới sự lãnh đạo của Ủy ban Nhân dân xã, hợp tác xã mua bán xã liên kết ngang với các hợp tác xã sản xuất và tín dụng để phối hợp hoạt động, phục vụ tốt sản xuất và đời sống nhân dân.

— *Ở huyện và tỉnh* có ban quản lý Liên hiệp các hợp tác xã mua bán huyện, tỉnh

đặt trực thuộc Ủy ban Nhân dân huyện và Sở Thương nghiệp. Các ban quản lý này do đại hội đại biểu xã viên bầu ra, làm nhiệm vụ chỉ đạo phong trào hợp tác xã mua bán ở địa phương và trực tiếp quản lý tờ chức kinh doanh của hợp tác xã mua bán huyện, tỉnh.

—Ở Trung ương, Hội đồng Trung ương hợp tác xã mua bán Việt Nam đặt trực thuộc Bộ Nội thương trực tiếp chỉ đạo phong trào trong cả nước, quản lý các đơn vị kinh doanh trực thuộc và thực hiện hợp tác quốc tế.

3. Về quản lý hành chính kinh tế Nhà nước:

a) Bộ Nội thương là cơ quan của Hội đồng Bộ trưởng có trách nhiệm tờ chức quản lý ngành Thương nghiệp, ăn uống công cộng, khách sạn, dịch vụ và chỉ đạo công tác cải tạo quản lý thị trường nội địa.

Về mặt quản lý Nhà nước, Bộ quản lý bằng các chính sách, luật lệ kinh doanh thương nghiệp; kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh thương nghiệp và dịch vụ của các tờ chức và cá nhân kinh doanh trên thị trường nội địa.

Về mặt quản lý kinh tế — kỹ thuật đối với các tờ chức kinh doanh thuộc hệ thống nội thương, Bộ quản lý về quy hoạch, kế hoạch; về định mức kinh tế — kỹ thuật; về phương hướng phát triển khoa học — kỹ thuật và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong ngành; về đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ; về hợp tác quốc tế.

Sở Thương nghiệp là cơ quan cấp dưới của Bộ, đồng thời là cơ quan chuyên môn của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương, có nhiệm vụ cụ thể hóa các mặt quản lý trên trong phạm vi lãnh thổ và làm tham mưu cho Ủy ban Nhân dân trong việc quản lý và

chỉ đạo công tác thương nghiệp, ăn uống, dịch vụ, cải tạo và quản lý thị trường địa phương.

Ủy ban Nhân dân huyện, quận có một bộ phận giúp Ủy ban Nhân dân thực hiện chức năng quản lý hành chính Nhà nước về thương nghiệp và quản lý thị trường trên địa bàn huyện, quận theo sự chỉ đạo hướng dẫn về nghiệp vụ — kỹ thuật của Sở Thương nghiệp.

b) Các cơ quan quản lý Nhà nước về thương nghiệp phải nhanh chóng chuyền lại các hoạt động để thực hiện đúng chức trách trên đây, không can thiệp vào công việc kinh doanh của các tờ chức kinh doanh. Phải sắp xếp lại bộ máy cho gọn nhẹ, có hiệu lực, chống lối làm việc quan liêu giấy tờ. Trước mắt, phải tăng cường quản lý việc thực hiện các luật lệ của Nhà nước về kinh doanh thương nghiệp, sắp xếp và tờ chức lại thị trường, lập lại trật tự, kỷ cương trên thị trường nội địa; tờ chức thực hiện nghiêm ngặt việc đăng ký kinh doanh thương nghiệp.

4. Chuyển sang kinh doanh xã hội chủ nghĩa đòi hỏi ngành Nội thương phải có đội ngũ cán bộ đủ sức thực hiện nhiệm vụ được giao tăng cường bồi dưỡng về chính sách, nghiệp vụ và phẩm chất cho cán bộ và nhân viên, nâng cao phẩm chất cách mạng và đổi mới phong cách kinh doanh.

Phải tờ chức thật tốt trong toàn ngành Thương nghiệp cuộc vận động làm trong sạch các tờ chức Đảng và cơ quan Nhà nước; kết hợp các biện pháp kinh tế và tư tưởng, hành chính và tờ chức, để bài trừ cho được mọi hiện tượng tiêu cực trong ngành. Kiên quyết thay thế những cán bộ và nhân viên bất lực trong quản lý

và kinh doanh. Xử lý nghiêm minh về hành chính, kinh tế và hình sự những phần tử thoái hóa, biến chất.

IV

Hội đồng Bộ trưởng giao Bộ Nội thương chỉ đạo thực hiện việc chuyển hoạt động nội thương sang hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa theo Nghị quyết (dự thảo) này. Phải chỉ đạo chặt chẽ và có trọng điểm, nhất là việc sắp xếp lại hệ thống tờ khát kinh doanh từ Trung ương xuống đến cơ sở. Các ngành Tài chính, Ngân hàng, Vật giá, Lao động — Thương binh và xã hội, Vận tải cần phối hợp chặt chẽ với ngành Nội thương để kịp thời giải quyết những yêu cầu hợp lý của việc chuyển hoạt động nội thương sang kinh doanh.

Ủy ban Nhân dân các cấp, theo sự hướng dẫn của Bộ Nội thương và các Bộ chủ quản, chỉ đạo các ngành và các tờ khát kinh doanh ở địa phương phối hợp thực hiện một cách đồng bộ; kịp thời sơ kết, rút kinh nghiệm để tất cả các đơn vị kinh doanh thương nghiệp nhanh chóng vươn lên đón mới kinh doanh và kinh doanh có hiệu quả.

Sau 6 tháng thực hiện, Bộ Nội thương sơ kết báo cáo kết quả và kiến nghị với Hội đồng Bộ trưởng những vấn đề cần bổ sung để hoàn chỉnh bản Nghị quyết (dự thảo) này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

Võ Văn Kiệt

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

NÔNG NGHIỆP — LÂM NGHIỆP —
THỦY SẢN — GIÁO DỤC —
HỘI LÀM VƯỜN VIỆT NAM

THÔNG TƯ liên Bộ số 1-LB/HLV
ngày 6-1-1987 về việc phối hợp
và hỗ trợ hoạt động giữa các
Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp,
Thủy sản, Giáo dục và Hội làm
vườn Việt Nam.

Hội những người làm vườn Việt Nam là một tờ khát quần chúng có nhiệm vụ vận động Hội viên và những người làm vườn nói chung phát triển nghề vườn và kinh tế vườn (bao gồm cả hệ sinh thái VAC) theo đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Hoạt động của Hội có tác dụng góp phần đắc lực vào việc phát triển các ngành kinh tế nông-lâm — ngư nghiệp, vào việc giáo dục hướng nghiệp và đào tạo học sinh. Hội được đặt dưới sự bảo trợ của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp, Bộ Lâm nghiệp, Bộ Thủy sản và Bộ Giáo dục.

Liên Bộ và Trung ương Hội quy định dưới đây những nguyên tắc chung và những nội dung chính về việc phối hợp và hỗ trợ hoạt động giữa các Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản, Giáo dục và Hội những người làm vườn Việt Nam.

I. VỀ MẶT TỔ CHỨC

Hoạt động của Hội có liên quan mật thiết đến hoạt động và sự phát triển của ngành, vì vậy ở Trung ương cũng như